

I. ĐỌC - HIỂU (3,0 điểm)**Đọc văn bản:*****Cuối rế đầu cành***

*Vươn mãi vào bề sâu
Cái rế non tìm đường cho cây
Qua sỏi đá có khi tước máu
Hướng mãi lên chiều cao
Cái cành non vượt mưa đông nắng hạ
Nảy chiếc lá như người sinh nở*

*Ai đang ngồi hát trước mùa xuân
Cuộc đời như thể tự nhiên xanh
Chỉ có đất yêu cây thì đất biết
Những cơn đau nơi cuối rế đầu cành...*
(Bế Kiến Quốc, *Cuối rế đầu cành*, Nxb Hà Nội, 1994)

Thực hiện các yêu cầu sau:**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản trên.**Câu 2.** Trong văn bản, con người được miêu tả qua hình ảnh nào?**Câu 3.** Phân tích tác dụng của 01 biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ sau:

*Cái cành non vượt mưa đông nắng hạ
Nảy chiếc lá như người sinh nở*

Câu 4. Bài học ý nghĩa nhất với anh/chị rút ra cho bản thân sau khi đọc văn bản trên là gì?**II. LÀM VĂN (7,0 điểm)****Câu 1. (2,0 điểm)**

Từ nội dung văn bản ở phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) nêu suy nghĩ của anh/ chị về vai trò của nghịch cảnh trong cuộc sống.

Câu 2. (5,0 điểm)

Trước khi về đến vùng châu thổ êm đềm, nó đã là một bản trường ca của rừng già, rầm rộ giữa bóng cây đại ngàn, mãnh liệt qua những ghềnh thác, cuộn xoáy như cơn lốc vào những đáy vực bí ẩn, và cũng có lúc nó trở nên dịu dàng và say đắm giữa những dặm dài chói lọi màu đỏ của hoa đỗ quyên rừng. Giữa lòng Trường Sơn, sông Hương đã sống một nửa cuộc đời của mình như một cô gái Digan phóng khoáng và man dại. Rừng già đã hun đúc cho nó một bản lĩnh gan dạ, một tâm hồn tự do và trong sáng. Nhưng chính rừng già nơi đây, với cấu trúc đặc biệt có thể lý giải được về mặt khoa học, đã chế ngự sức mạnh bản năng ở người con gái của mình để khi ra

khỏi rừng, sông Hương nhanh chóng mang một sắc đẹp dịu dàng và trí tuệ, trở thành người mẹ phù sa của một vùng văn hóa xứ sở. Nếu chỉ mãi mê nhìn ngắm khuôn mặt kinh thành của nó, tôi nghĩ rằng người ta sẽ không hiểu một cách đầy đủ bản chất của sông Hương với cuộc hành trình gian truân mà nó đã vượt qua, không hiểu thấu phần tâm hồn sâu thẳm của nó mà dòng sông hình như không muốn bộc lộ, đã đóng kín lại ở cửa rừng và ném chìa khóa trong những hang đá dưới chân núi Kim Phụng.

(Trích *Ai đã đặt tên cho dòng sông?*, Hoàng Phủ Ngọc Tường, Ngữ Văn 12, tập một, NXB GD, 2020, tr. 28)

Phân tích hình tượng sông Hương trong đoạn trích trên. Từ đó, nhận xét về nghệ thuật miêu tả của Hoàng Phủ Ngọc Tường.

MA TRẬN

TT	Kĩ năng	Mức độ nhận thức								Tổng		% Tổng điểm
		Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao				
		Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Số câu hỏi	Thời gian (phút)	
1	Đọc hiểu	15	10	10	5	5	5	0	0	04	20	30
2	Viết đoạn văn nghị luận xã hội	5	5	5	5	5	5	5	10	01	25	20
3	Viết bài nghị luận văn học	20	10	15	10	10	20	5	35	01	75	50
Tổng		40	25	30	20	20	30	10	45	06	120	100
Tỉ lệ %		40		30		20		10		100		
Tỉ lệ chung		70				30				100		

Lưu ý:

- Tất cả các câu hỏi trong đề kiểm tra là câu hỏi tự luận.
- Cách tính điểm của mỗi câu hỏi được quy định chi tiết trong *Đáp án và hướng dẫn chấm*.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	3,0
	1	Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản trên: biểu cảm	0,75
	2	Trong văn bản, con người xuất hiện qua hình ảnh “ngồi hát trước mùa xuân”	0,75
	3	- Biện pháp tu từ được sử dụng + Nhân hóa: cái rễ non tìm đường; tước máu... + So sánh: nẩy chiếc lá như người sinh nở - Tác dụng + Tăng sức gợi hình, gợi cảm cho lời thơ + Thể hiện quá trình sinh trưởng của cây: rễ và cành phải trải qua nhiều đau đớn để giúp cây có thể vươn lên. Từ đó, ta có thể thấy cuộc đời của mỗi người cũng vậy, phải trải qua nhiều gian nan, thử thách thậm chí chấp nhận đau đớn thì mới có thể trưởng thành. + Tác giả gửi gắm triết lí: muốn thành công phải chấp nhận vượt qua gian nan, thử thách.	1,0
	4	<i>(Thí sinh thể rút ra các bài học ý nghĩa khác nhau miễn sao hợp lí)</i> <u>Gợi ý:</u> - Chiến thắng chính mình là chiến thắng khó khăn nhất. - Hãy bắt đầu chinh phục ngay những điều bình thường trong cuộc sống xung quanh. - ...	0,5
II		LÀM VĂN	7,0
	1	Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) nêu suy nghĩ về vai trò của nghịch cảnh trong cuộc sống	2,0
		<i>a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn</i> Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng – phân – hợp, móc xích hoặc song hành.	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i> Vai trò của nghịch cảnh trong cuộc sống	0,25
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận</i> Thí sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề	1,0

	nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ vấn đề mà đề yêu cầu Có thể theo hướng: - Nghịch cảnh là một phần tất yếu của cuộc sống đồng thời là một phép thử đặc biệt để con người thấy được tình người trong cuộc sống - Nghịch cảnh giúp con người nhìn nhận lại bản thân để từ đó có thể khám phá được những khả năng tiềm ẩn - Nghịch cảnh là điều kiện để con người tôi rèn bản lĩnh, ý chí trở nên mạnh mẽ, kiên cường hơn ...	
	<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25
	<i>e. Sáng tạo</i> Thể hiện sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
2	Phân tích hình tượng sông Hương trong một đoạn trích của “Ai đã đặt tên cho dòng sông”. Từ đó nhận xét về nghệ thuật miêu tả của Hoàng Phủ Ngọc Tường.	5,0
	<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</i> Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.	0,25
	<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i> Phân tích hình tượng sông Hương ở một đoạn trích trong “Ai đã đặt tên cho dòng sông”	0,5
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lý lẽ và dẫn chứng; bảo đảm các yêu cầu sau:	
	*Giới thiệu khái quát về tác giả Hoàng Phủ Ngọc Tường, bút kí “Ai đã đặt tên cho dòng sông” và đoạn trích	0,5
	* Phân tích hình tượng sông Hương - Sông Hương trong không gian núi rừng Trường Sơn: Khái quát: Nói tới sông Hương người ta thường có ấn tượng về sự bằng phẳng, êm đềm trong khung cảnh yên ả thanh bình của Huế. Riêng Hoàng Phủ Ngọc Tường thì có cái nhìn khác, nhà văn không chỉ ngắm nhìn “khuôn mặt kinh thành” với vẻ đẹp sang trọng, cổ kính của sông Hương mà còn ngược dòng không gian, tìm về những cảnh rừng đại ngàn, khám phá vẻ đẹp bí ẩn, sức mạnh tiềm tàng được đóng kín trong tâm hồn sâu thẳm. Không chỉ phát hiện “sông Hương dòng sông thuộc về một thành phố duy nhất” Hoàng Phủ Ngọc Tường còn đi sâu khám phá sông Hương	2,5

ở cội nguồn. Nhà văn đặt sông Hương trong mối quan hệ với dãy Trường Sơn

+ Sông Hương là bản trường ca của rừng già

. Ở nơi khởi nguồn của dòng chảy, gắn liền với đại ngàn Trường Sơn, con sông toát lên vẻ đẹp vừa hùng vĩ vừa trữ tình, mang một sức sống mãnh liệt. Qua đó, nhà văn thể hiện cảm hứng cùng cái nhìn sâu sắc về cội nguồn.

. Hình ảnh so sánh được đặt trong một câu văn dài, được chia làm nhiều vế, có sử dụng thủ pháp điệp cấu trúc (rầm rộ giữa bóng cây đại ngàn/ mãnh liệt qua những ghềnh thác/ cuộn xoáy như những cơn lốc...) vừa để gọi dậy cái dư vang của trường ca, vừa tạo nên âm hưởng hùng tráng, mạnh mẽ của con sông giữa rừng già.

+ Sông Hương như cô gái Di- gan phóng khoáng và man dại:

. Biện pháp nhân hóa đã gọi ra vẻ đẹp hoang dại nhưng cũng rất tình tứ của dòng sông. Tính cách mạnh mẽ, phóng túng của những cô gái Digan ưa thích cuộc sống tự do, nay đây mai đó, xinh đẹp và bí ẩn, yêu thích nhảy múa, ca hát được gán cho dòng sông hoang dã, khiến sông Hương khúc thượng nguồn càng trở nên quyến rũ say đắm.

. Chính rừng già đã hun đúc cho sông Hương bản lĩnh gan dạ, tâm hồn tự do và trong sáng ấy. Rừng già là hình ảnh của những cánh rừng đại ngàn hoang sơ, bí ẩn, mênh mông. Hình ảnh đem đến sắc thái hoang dại cho dòng sông nơi thượng nguồn.

. Nhưng cũng chính rừng già đã chế ngự sức mạnh bản năng ở người con gái của sông Hương - một sức mạnh hoang sơ, man dại, vừa sáng ngời rực rỡ, vừa khơi gợi quyến rũ, bí ẩn của người con gái trẻ năng động, hoạt bát. Nhà văn sử dụng những hình ảnh phong phú, ấn tượng làm hiện lên dòng sông Hương ở giữa lòng Trường Sơn với vẻ đẹp đầy nữ tính, đáng yêu, vừa hoang dại vừa tự do và tràn trề sức sống.

- Sông Hương trên thủy trình trở về với vùng châu thổ êm đềm: Khi ra đi khỏi rừng già, sông Hương cũng nhanh chóng mang một sắc đẹp dịu dàng và trí tuệ, trở thành người mẹ của một vùng văn hóa xứ sở.

+ Với biện pháp nhân hóa này, sông Hương như một đấng sáng tạo góp phần tạo nên, gìn giữ và bảo tồn văn hóa của một vùng thiên nhiên, xứ sở. Đây là một phát hiện độc đáo về sông Hương chỉ có thể có ở một người gắn bó và am tường về mảnh đất cố đô.

+ Bằng tình yêu và niềm tự hào với dòng sông quê hương, với trí tưởng tượng phong phú và khả năng khám phá tài tình, độc đáo, Hoàng Phủ Ngọc Tường đã miêu tả dòng sông Hương trong vẻ đẹp nguyên sơ và đầy

	cá tính. -> Nhà văn nhận xét dòng chảy của sông Hương ở thượng nguồn là “cuộc hành trình gian truân” không kém phần kì lạ và bí ẩn, vì nó đã đọng kín lại ở cửa rừng và ném chìa khóa trong những hang đá dưới chân núi Kim Phụng”. Hành trình khám phá sông Hương là hành trình kì bí, thú vị. Hoàng Phủ Ngọc Tường cũng thật tài hoa khi ông đã sáng tạo nên những liên tưởng, những so sánh, ẩn dụ và nhân hóa miêu tả vẻ đẹp mang tính lưỡng thể đầy tính nhân văn của dòng sông Hương giữa đại ngàn Trường Sơn. Tác giả đã nhắc khẽ mọi người “nếu chỉ mãi mê nhìn ngắm khuôn mặt kinh thành của nó... sẽ không hiểu một cách đầy đủ bản chất của sông Hương với cuộc hành trình gian truân mà nó đã vượt qua. ”. Suy tưởng ấy đã làm cho liên tưởng mà tác giả nêu lên thêm phần rung động thấm thía.	
	<i>* Nhận xét về nghệ thuật miêu tả của Hoàng Phủ Ngọc Tường</i> - Nhà văn đã chọn những chi tiết tiêu biểu, đắt giá để miêu tả vẻ đẹp của sông Hương - Ngôn từ giàu hình ảnh, nhạc tính - Câu văn dài, sinh động với những vẻ đối, động từ mạnh, tính từ cặp đôi - Khả năng quan sát tinh tế, trí liên tưởng, tưởng tượng phong phú -> Qua cách Hoàng Phủ Ngọc Tường miêu tả sông Hương, ta thấy được ý thức lao động nghệ thuật công phu nghiêm túc, tinh thần say mê, vốn hiểu biết sâu rộng về lịch sử, văn hóa, địa lý cùng tài năng viết kí bậc thầy của Hoàng Phủ Ngọc Tường. Đó cũng là biểu hiện của tình yêu tha thiết, mãnh liệt về quê hương xứ sở của nhà văn.	0,5
	<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Bảo đảm chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25
	<i>e. Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,5
TỔNG ĐIỂM		10

-----Hết-----